

Ngày 31/03/2025	21,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.7%	9.2%	5.2%

	2024	
ROE	17.3%	+/- YoY ▼ 1.6%

	Q1/25		
DT thuần	59.9	QoQ ▼ 53.1 ▼ 47.0%	YoY ▼ 15.9 ▼ 20.9%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	412	YoY ▼ 20.0 ▼ 4.5%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	22.1	QoQ ▼ 21.0 ▼ 48.7%	YoY ▼ 1.80 ▼ 7.6%
	tỷ VNĐ		

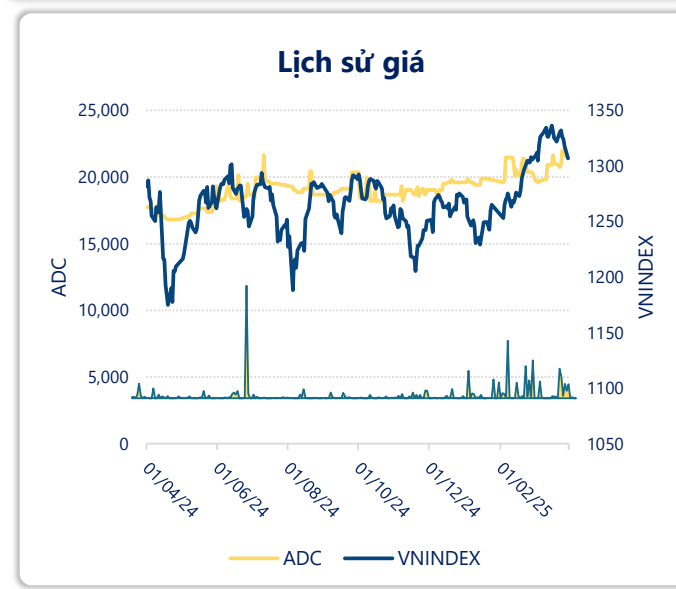
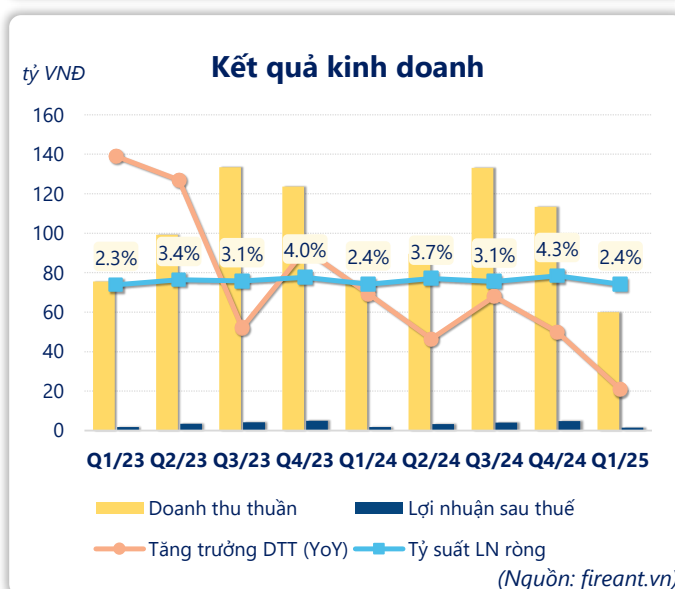
	2024	
LN gộp	141	YoY ▼ 1.00 ▼ 1.0%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	1.71	QoQ ▼ 4.37 ▼ 71.9%	YoY ▼ 0.73 ▼ 30.0%
	tỷ VNĐ		

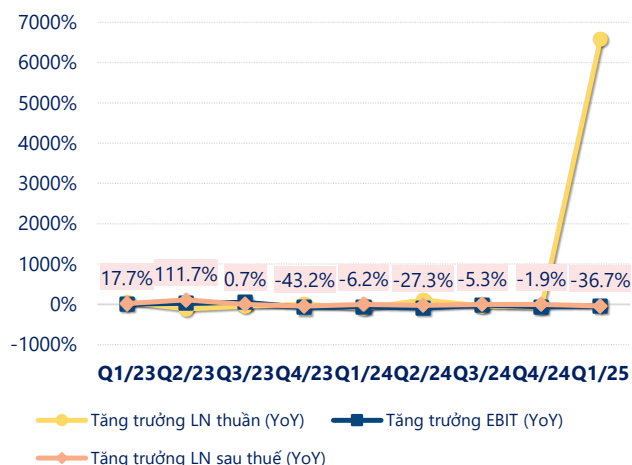
	2024	
LN thuần	17.7	YoY ▼ 0.80 ▼ 4.0%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	1.45	QoQ ▼ 3.42 ▼ 70.2%	YoY ▼ 0.38 ▼ 20.7%
	tỷ VNĐ		

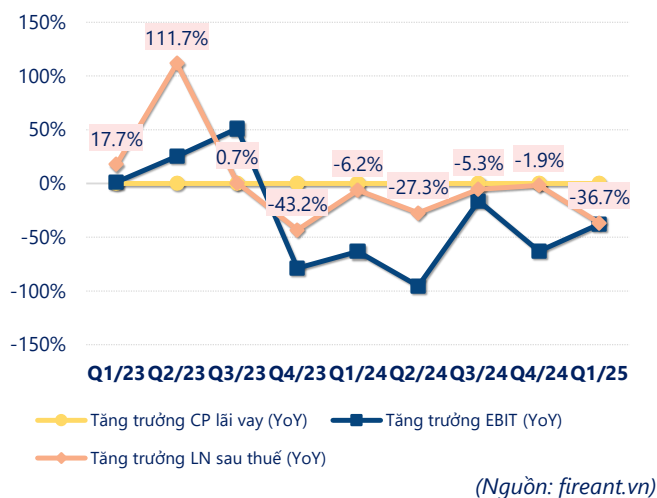
	2024	
LN sau thuế	14.0	YoY ▼ 0.20 ▼ 1.9%
	tỷ VNĐ	



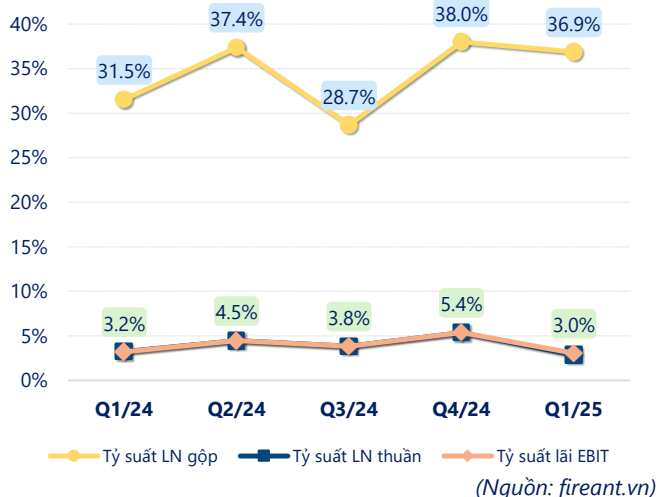
Tăng trưởng lợi nhuận



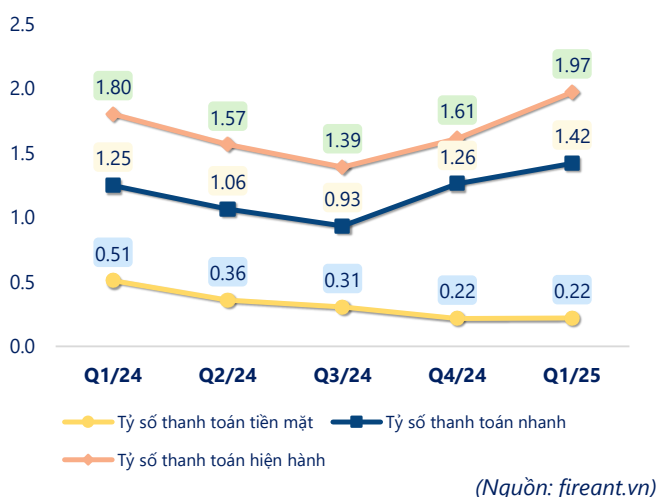
Tăng trưởng chi phí



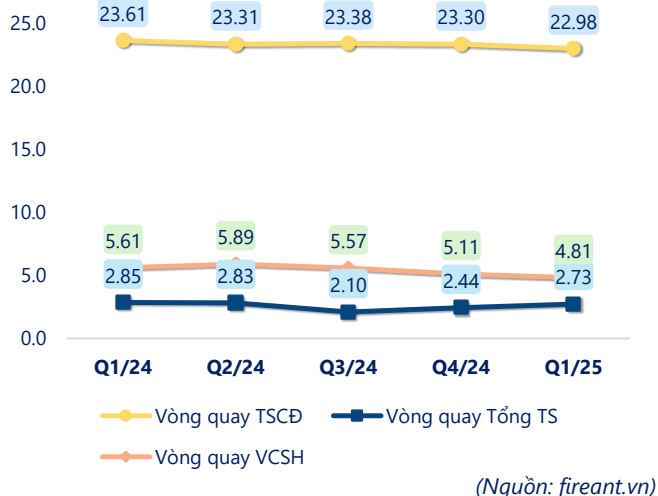
Tỷ suất lợi nhuận



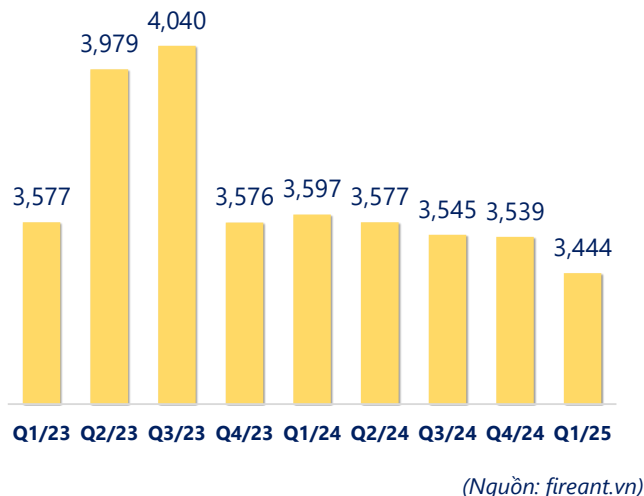
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	59.9	75.8	-20.9%	412	432	-4.5%
Giá vốn hàng bán	37.8	51.9	-27.1%	272	290	-6.2%
Lợi nhuận gộp	22.1	23.9	-7.6%	141	142	-1.0%
Doanh thu HĐTC	0.37	0.48	-21.9%	1.95	1.60	21.8%
Chi phí TC	0.10	0.01	878%	0.26	0.32	-18.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	17.6	18.0	-2.3%	104	104	0.4%
Chi phí QLDN	3.08	3.90	-21.0%	20.2	20.9	-3.3%
LN thuần từ HĐKD	1.71	2.44	-30.0%	17.7	18.5	-4.0%
Lợi nhuận khác	0.12	-0.02	689%	-0.16	-0.29	45.6%
LN trước thuế	1.82	2.42	-24.6%	17.6	18.2	-3.3%
Lợi nhuận sau thuế	1.45	1.83	-20.7%	14.0	14.2	-1.9%
LNST của CĐ cty mẹ	1.45	1.83	-20.7%	14.0	14.2	-1.9%

(Nguồn: fireant.vn)

